

Bản án số: 23/2019/HSST

Ngày: 24/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đào Long Hải

2. Bà: Lý Thị The

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST, ngày 22 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST –HS, ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Vàng Và Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1992; sinh tại: xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản P, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vàng So P – Sinh năm 1955; Con bà: Phán Mỹ Gi – Sinh năm: 1972; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: không, **bị cáo bị tạm giữ từ ngày 5/01/2019 đến ngày 14/01/2019 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.**

* Người bào chữa cho bị cáo : Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, Vàng Và Ch đến nhà anh trai là Vàng Lê X (là người cùng cha khác mẹ với Ch) nhờ X dùng xe mô tô chở Ch ra Trung tâm xã P để mua thức ăn. Khi đi đến trung tâm xã, Ch cảm thấy mình lên cơn nghiện nên tiếp tục nhờ X chở lên xã T với mục đích tìm mua thuốc phiện sử dụng (Ch không nói cho X biết mục đích của Ch). Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ch và X đến khu vực bãi sắt thuộc địa phận xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, Ch nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông đang soi đèn pin cách khoảng 10m. Ch bảo X đứng ở lề đường trông xe, rồi Ch đi đến chỗ người này. Qua trao đổi mua bán

thuốc phiện Ch đã mua được của người đàn ông này 01 gói thuốc phiện với số tiền là 1.000.000đồng (một triệu đồng) và 01 gói thuốc tân dược APC với số tiền 100.000đồng (một trăm nghìn đồng). Mua được thuốc phiện Ch cho toàn bộ thuốc tân dược APC và gói thuốc phiện vào trong ví da rồi cho vào túi bên trái của chiếc áo khoác của Ch đang mặc trên người. Sau đó đi đến chỗ X đang đứng đợi và bảo X chở về. Đến khoảng 5 giờ 30 phút ngày 05/01/ 2019 Ch và X đi đến trung tâm xã P, lúc này Ch lấy gói thuốc phiện và thuốc tân dược ra cầm trên tay trái, với mục đích khi gặp cơ quan chức năng thì ném đi cho nhanh, khi đi đến đầu bản P, xã P thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra đã phát hiện và bắt quả tang thu giữ của Ch 01 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc được gói trong mảnh nylon màu xanh theo lời khai của Ch đó là thuốc phiện và 01 gói thuốc tân dược APC bên trong có 175 viên thuốc tân dược APC được cất giấu trong 01 chiếc ví da Ch đang cầm trên tay trái.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Và Ch có khối lượng là 33,37gam. Tại bản kết luận giám định số: 70/GĐ – KTHS, ngày 09/1/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận, mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng Và Ch là ma túy loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 18/CT- VKS– MT, ngày 22 tháng 04 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Vàng Và Ch về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Và Ch phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Vàng Và Ch từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 31,21 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 175 viên thuốc tân dược APC; 01 ví da màu đen. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Người bào chữa nhất trí với tội danh mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nhận thức về pháp luật còn có những hạn chế nhất định, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS , đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng án thấp để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Và Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung, nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có

ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, do muốn có thuốc phiện để sử dụng, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/01/2019, Vàng Và Ch đã nhờ anh trai là Vàng Lê X dùng xe mô tô chở Ch lên khu vực T để tìm mua thuốc phiện để sử dụng. Khi đến khu vực bãi sắt thuộc địa phận xã N, Ch đã gặp và mua được 01 gói thuốc phiện với số tiền là 1.000.000đồng và 01 gói thuốc tân dược APC của một người đàn ông dân tộc Mông, Ch không biết tên. Mua được thuốc phiện Ch bảo X chở về nhà, khi X và Ch đi đến đầu bản P, xã P thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng phát hiện bắt quả tang thu giữ của Ch 01 gói thuốc phiện có khối lượng 33, 37 gam và 01 gói thuốc tân dược APC được để trong 01 chiếc ví da cầm trên tay trái của Chóng. Như vậy, khẳng định hành vi của Vàng Và Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Cáo trạng số: 18/CT - VKS - MT, ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Vàng Và Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo Vàng Và Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc mua thuốc phiện về để sử dụng (hút) là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện thuốc phiện, muốn có thuốc phiện để sử dụng nên bị cáo đã chủ động đi mua thuốc phiện về để sử dụng, khi mua được thuốc phiện trên đường đi về nhà thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng sâu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Để đảm bảo cho công tác phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương, cần phải có mức hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Vàng Và Ch có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Vàng Và Ch luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc la hủ là một trong dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế, đây tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Vàng Và Ch có nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có một người đàn ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho Vàng Và Ch, nhưng Ch lại không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra, xử lý được đối với người này. Đối với Vàng Lê X là người dùng xe mô tô chở C đi mua thuốc phiện, nhưng khi đưa Ch đi, Ch không nói với X biết về việc đi mua thuốc phiện, khi mua được thuốc phiện X hoàn toàn không biết nên không xử lý trách nhiệm đối với X là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số thuốc phiện còn lại sau giám định; 175 viên thuốc tân dược APC và 01 chiếc ví da thu giữ của Vàng Và Ch đây là chất cấm lưu hành và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và một phần ý kiến của người bào chữa là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Và Ch phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vàng Và Ch: 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến ngày 14/01/2019.

2. Về Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 31,21 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 175 viên thuốc tân dược APC và 01 chiếc ví da màu đen thu giữ của Vàng Và Ch theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang